



MÔ HÌNH ĐÀO TẠO MỚI CỦA MINERVA

Lời giới thiệu



Có một nhà nghiên cứu tại Hội thảo ĐH đẳng cấp thế giới tại Thượng Hải năm 2015 đã nêu ra một nhận định được nhiều người chia sẻ rằng GD ĐH đang trải qua thời kỳ khó khăn nhất trong 800 năm lịch sử của nó. Đó là vì những tiến bộ công nghệ thế hệ 4.0 đang làm xã hội thay đổi quá nhanh, mà nhà trường đã không kịp chuyển mình thay đổi cho thích ứng.

Trong vòng một thập niên gần đây, rất nhiều ý tưởng căn bản về GD ĐH đang được xem xét lại, từ sứ mệnh của nó cho đến những thay đổi về mô hình, nội dung, phương tiện đào tạo nhằm phản ánh nhu cầu đa dạng của xã hội và của nền kinh tế tri thức. Mặc dù vậy, ở khắp nơi trên thế giới, các trường ĐH không ngớt phải hứng chịu sự chỉ trích về chất lượng đào tạo, nhất là khi tình hình cử nhân thất nghiệp đang trở thành vấn nạn ở nhiều nước.

Trong lúc lòng tin đối với GD ĐH giảm sút thì chi phí cho đào tạo ĐH không ngừng tăng cao. Thêm vào đó, ngân sách công cho GD ĐH cũng giảm mạnh ở hầu hết các nước. Tất cả những yếu tố đó đặt các trường trong một cuộc cạnh tranh gay gắt để giành sinh viên, và phạm vi cạnh tranh không chỉ là trong mỗi nước, mà là trên toàn cầu.

Khó khăn trong việc tuyển sinh là một thực tế không chỉ ở Việt Nam. Trong bối cảnh đó, năm 2016, Trường Kinh doanh Minerva chỉ nhận 19% trong 16 ngàn đơn xin học. Kỳ tích đó xảy ra chỉ bốn năm sau ngày thành lập của Trường.

Điều gì đã tạo nên kỳ tích ấy? Bản tin Thông tin Giáo dục Quốc tế số 29 năm 2017 xin giới thiệu bài phỏng vấn ông Ben Nelson, người sáng lập Trường Minerva. Minerva là một mô hình đào tạo mới hoàn toàn khác biệt so với mô hình đào

tạo truyền thống, dựa trên nguyên tắc “nhúng” sinh viên vào đời sống thực, học bằng cách làm việc thực sự trong các doanh nghiệp, và học qua tích cực tương tác. Họ không có trường lớp, giảng đường, sân vận động theo kiểu nhà trường truyền thống, cũng không có biên chế giảng viên. Thành công của Minerva là thành công của một ý tưởng đột phá.

Chúng tôi hy vọng những ý tưởng đột phá này sẽ gợi ý cho các nhà quản lý GD ĐH về những thay đổi cần thiết nhằm làm cho trường ĐH ngày càng hữu ích hơn với người học.

Trân trọng

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN



MÔ HÌNH ĐÀO TẠO MỚI CỦA MINERVA

Tác giả: Tricia Bisoux
Người dịch: Phạm Thị Ly (2017)





Minerva School được thành lập năm 2012, trong quan hệ đối tác với Dự án Minerva và Viện Sau ĐH mang tên Keck ở Claremont, California, Hoa Kỳ (KGI). KGI là trường thành viên của Claremont College, một cơ sở đào tạo tư có 4 ngành cử nhân và 2 ngành đào tạo sau ĐH, với các chương trình nghiên cứu trong ngành y và khoa học sự sống. Minerva hiện nay đang hoạt động với tư cách là một chương trình 4 năm đào tạo cử nhân của KGI.

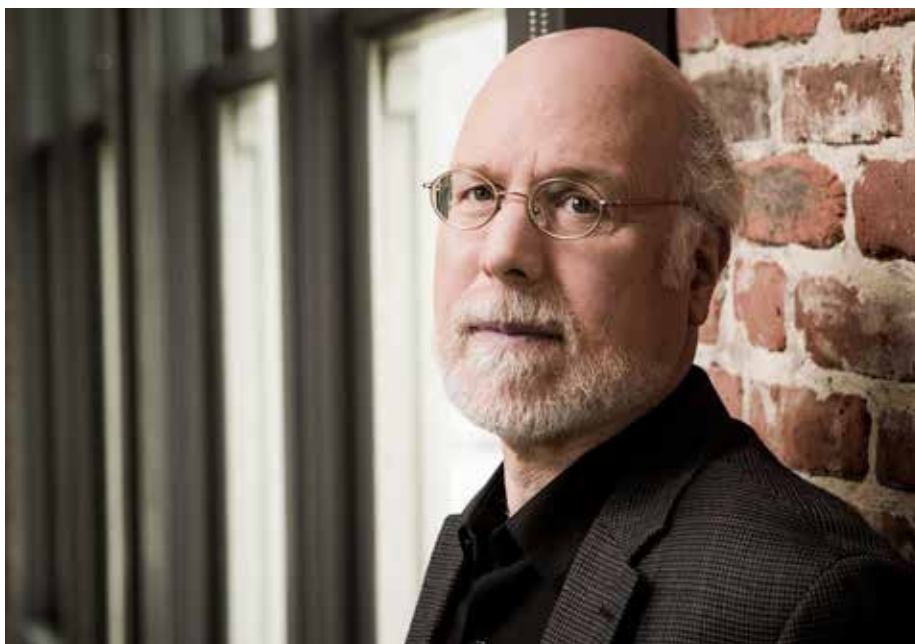
Trường Minerva tuyển sinh khóa đầu gồm 28 sinh viên bậc cử nhân vào tháng 9 năm 2014. Đến năm 2015, họ nhận thêm 100 sinh viên nữa và năm 2016 tuyển sinh lần thứ ba với 150 sinh

viên được nhận. Một khi đã vào học, họ có thể chọn theo đuổi một lĩnh vực chính (hoặc nhiều hơn) trong năm lĩnh vực chuyên môn của trường: nghệ thuật và khoa học nhân văn, khoa học máy tính, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, và kinh doanh. Khoảng 30% sinh viên chọn kinh doanh, và nhiều người chọn hai lĩnh vực.

Minerva có 40 giảng viên trong đó có 4 người chuyên ngành kinh doanh. Tất cả đều là những người có kinh nghiệm thực tế trong những chủ đề mà họ giảng dạy. Thêm nữa, tất cả đều được tập huấn để có thể dạy học bằng cách sử dụng mô hình học tập tích cực của Minerva, một mô hình trong đó giảng

viên phải bảo đảm có được sự tham gia tích cực của người học, thể hiện qua tương tác với nhau và với tài liệu học tập trong ít nhất 75% thời gian của lớp. Để nắm được cách dạy học đó, mỗi giảng viên phải trải qua cả tháng trời tập huấn trong vòng hai tháng đầu tiên của công việc. Họ sẽ nhận được phản hồi và hướng dẫn cần kẻo để biết cách quản lý các hoạt động diễn ra trong lớp.

Phần lớn chương trình đào tạo của Minerva dựa trên học tập kinh nghiệm ở thực địa trên toàn cầu. Sinh viên Minerva học năm thứ nhất ở San Francisco. Trong ba năm tiếp theo, họ sẽ trải qua những học kỳ dài tại năm thành phố lớn ở nước ngoài: London, Berlin, Buenos Aires, Bangalore



và Seoul. Minerva không sở hữu cơ sở đào tạo nào ở những nơi này ngoại trừ San Francisco. Thay vào đó, họ thuê nhà cho sinh viên ở những thành phố trên để sinh viên làm việc thực tập toàn thời gian tại đó trong lúc theo học các môn ở trường dưới hình thức học tập trực tuyến.

Năm 2016, Minerva chỉ nhận 19% trong số 16 ngàn đơn xin nhập học. Tuy nhiên, Ben Nelson người sáng lập Minerva nhấn mạnh rằng trường không đặt giới hạn số lượng tuyển sinh hàng năm. “Chúng tôi không có khái niệm “quy mô lớp” trong đầu khi thực hiện công việc tuyển sinh. Chúng tôi nhận 100% những người đạt yêu cầu”. Ông nhấn mạnh là họ muốn tìm thêm nhiều sinh viên nữa.

Nelson nói rằng ông đã thiết kế Trường Minerva như một con đường để thay đổi cách tiếp cận của GDĐH theo kiểu truyền thống trong quá khứ - mà ông tin là đã lạc hậu. “Năm nào chúng ta cũng đều mong đợi mọi thứ phải tốt hơn năm trước, tất cả mọi cơ sở kinh doanh đều thế, chỉ trừ các trường ĐH. Mục tiêu của Minerva là thay đổi lối nghĩ ấy bằng cách mang lại cho sinh viên những kinh nghiệm phong phú hơn để chuẩn bị họ cho con đường sự nghiệp trong thế kỷ 21”.

Dưới đây là cuộc trao đổi giữa Ben Nelson, người sáng lập Trường Minerva và Tạp chí Biz Edu, số 6 ra tháng 12.2016.

Những trải nghiệm của ông khi là sinh viên của Trường Wharton đã gợi cảm hứng cho ông sáng tạo một mô hình đào tạo ĐH mới như thế nào?

Để lấy được bằng cử nhân ngành kinh doanh, tôi phải học 19 môn

ở Wharton, nhưng có thể học các môn còn lại ở các khoa khác như là môn tự chọn. Trong một môn tự chọn có tiêu đề là lịch sử các trường ĐH, tôi được biết về nền tảng của GD ĐH. Khi nghĩ về nghệ thuật, chúng ta liên tưởng tới âm nhạc và văn học, nhưng khi người La Mã nghĩ về nghệ thuật, họ cũng nghĩ tới toán, khoa học, kỹ nghệ và nghệ thuật thực hành. Tôi đã học được rằng các trường ĐH được xây dựng trên nguyên tắc kết hợp thực tế với nghệ thuật trang hoàng, nhưng chúng ta đã không áp dụng lối tiếp cận đó ở Mỹ, dù rằng lý tưởng đó đối với giáo dục đã được phát hiện từ lâu. Tôi nhận ra cái mà trường ĐH nên dạy cho người học.

Chẳng hạn, hầu hết các môn tôi cần học để lấy bằng quản trị kinh doanh thường ở cấp độ 101 hay 102: hai học kỳ cho môn tính toán, hai học kỳ kinh tế học, hai học kỳ môn kế toán, vân vân. Chỉ duy một môn không phải là bài



giảng trên lớp theo mô hình đó, là bài học sử dụng Excell và tôi thấy nó cực kỳ hữu ích. Tôi thấy mình có thể học các môn khác trong chuyên ngành kinh doanh của mình bằng cách đọc sách. Điều đó có nghĩa là sinh viên đang tiêu tốn 100 ngàn USD học phí cho những thông tin đã có sẵn miễn phí và có thể tìm được dễ dàng. Có gì đó sai sai ở đây! Nhận thức đó đã thúc đẩy niềm tin của tôi rằng các trường ĐH cần phải thay đổi.

Mô hình Minerva nhấn mạnh “học tập tích cực” trong các khóa học trực tuyến. Ông định nghĩa “học tập tích cực” như thế nào?

Định nghĩa của chúng tôi là, 100% sinh viên phải được gắn kết bằng tương tác trong ít nhất 75% thời gian của lớp học. Khi một giáo sư nêu lên một câu hỏi có tính chất triết lý, câu hỏi kiểu Socrat¹ cho một sinh viên, và phản hồi của

sinh viên này cho thấy một phần của câu trả lời, ông sẽ tiếp tục hỏi sinh viên khác, cũng với cùng câu hỏi ấy. Nếu họ không gắn kết với cuộc đối thoại đang diễn ra, họ sẽ trở thành lạc lõng. Nếu hai sinh viên bắt đầu tranh luận, giáo sư sẽ không can thiệp, mà sẽ hỏi những sinh viên khác rằng họ đánh giá như thế nào về lập luận của hai sinh viên này.

Chúng tôi cũng tập huấn cho giảng viên để họ tổ chức những phiên chia nhóm thảo luận, và yêu cầu sinh viên cho ý kiến phản hồi mỗi khi kết thúc lớp. Giảng viên có thể ra dấu hiệu (với sự trợ giúp của kỹ thuật số) để sinh viên biết họ đang nói ngoài lề mà không cần ngắt lời họ, làm họ bối rối, và để họ có thể tự sửa lỗi.

Minerva chỉ nhận 150 sinh viên vào học mùa thu năm nay. Có thể nào nhân quy mô lớn hơn?

Chúng tôi phát hiện rằng

quy mô lớp lý tưởng là 15 tới 19 người học. Các trường tổ chức dạy trong những giảng đường lớn thường là chẳng dạy được cái gì, còn những lớp quá nhỏ thì không có đủ sự đa dạng cần thiết để có những cuộc thảo luận có chất lượng. Cả hai đều không hiệu quả.

Chúng tôi không có người dạy, và tất cả mọi sinh viên đều nhận được sự quan tâm được cá nhân hóa ở mức rất cao. Các môn học thực hiện qua video trực tuyến, vì chúng tôi cho rằng nó hiệu quả hơn nhiều so với dạy trong lớp học. Sinh viên có laptop của họ và có thể học ở nhà. Tuy vậy việc họ tụ tập lại để cùng học cũng rất phổ biến.

Minerva mang lại cho sinh viên một bộ khái niệm họ cần làm quen trước khi bắt đầu khóa học, cũng như một danh sách các tài liệu được chọn lọc công phu mà họ có thể đọc để hiểu các khái niệm ấy. Nguồn tài



¹ Socratic question: kiểu câu hỏi được dùng để theo đuổi một vấn đề từ nhiều hướng và cho nhiều mục đích, trong đó có những ý tưởng phức tạp, có những khả năng mở, nhằm phân tích khái niệm, gợi vấn đề, tìm kiếm sự thật, v.v.)



nguyên này có thể là sách, bài báo, tư liệu trực tuyến do người khác sản xuất. Chúng tôi yêu cầu sinh viên tự hoàn tất các môn đại cương bằng các khóa học trực tuyến, ví dụ như toán, kinh tế học, thống kê, sau đó họ sẽ được các giáo sư của Minerva đánh giá kết quả trước khi học kỳ bắt đầu, để xác nhận là họ đã hoàn tất các môn tiên quyết.

Vì thế, hãy nghĩ lại về những môn đại cương tôi đã học ở Wharton. Trước khi vào học ở Minerva, họ đã tự hoàn tất 10 môn như thế rồi, thay vì phải đóng chừng 60 ngàn USD học phí cho năm đầu. Nếu nguồn tư liệu đã có sẵn trên internet, chúng tôi không thu tiền sinh viên những học phần này. Đó không phải là một phần trong chương trình của chúng tôi. Đó chỉ là những môn tiên quyết để bước vào Minerva.

Tại sao Minerva không có cơ sở đào tạo cố định ở các nơi như kiểu truyền thống?

Cái cách mà các trường ĐH được thiết kế cho việc trải nghiệm cũng không mở rộng quy mô được. Cách đây vài năm, Yale muốn mở rộng quy mô tuyển sinh lên tới 800 tân sinh viên cho khóa mới, chi phí sẽ vào khoảng 600 triệu USD. Tất cả số tiền này là tiêu cho việc tách rời sinh viên ra khỏi thế giới thực bên ngoài! Vấn đề không phải ở chỗ liệu sinh viên có căn-tin với những món ngon nhất hay không, có bảo tàng với những tác phẩm tuyệt nhất hay không, có sân vận động với trang thiết bị xịn nhất hay không. Tất cả những thứ đó đều phải chi tiền để có. Các trường đang thu tiền sinh viên về những dịch vụ vốn đã có sẵn và tuyệt hơn nhiều ở bên ngoài nhà trường.

Bởi không có phòng học, chúng tôi không phải tốn tiền xây những thứ đó. Chúng tôi chỉ phải cung cấp ký túc xá. Chúng tôi sở hữu hai cơ sở ký túc xá ở San Francisco, vì chúng tôi không biết chắc mỗi đợt tuyển sinh liệu mình sẽ nhận bao nhiêu người. Năm ngoài số sinh viên vào học chỉ mới chiếm một phần nhỏ hai tòa nhà này. Nhưng khi sinh viên đi những địa điểm khác thì chúng tôi biết, ví dụ 120 người đi Bueno Aires. Chúng tôi sẽ thuê đủ chỗ cho họ vì như thế kinh tế hơn và linh hoạt hơn.

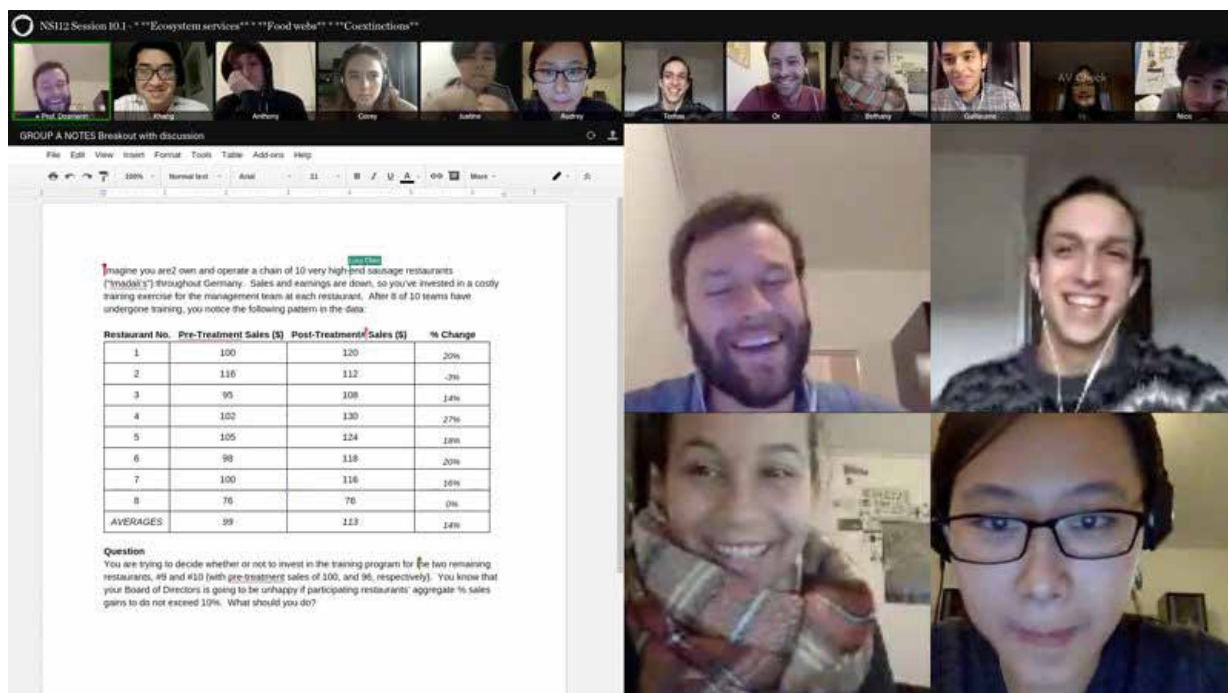
Với mô hình này, sinh viên sống cùng nhau và vẫn trải nghiệm cảm giác cùng tạo nên một cộng đồng nhưng ít tốt kém

hơn. Họ cũng đồng thời được sống trong môi trường của thế giới thật.

Ông dùng nền tảng công nghệ nào để thực hiện việc dạy học?

Thực ra là chúng tôi đã tự xây dựng nền tảng công nghệ để thực hiện chương trình đào tạo đặc thù và mục tiêu sư phạm của mình. Nhưng điều quan trọng cần nhấn mạnh là tôi đã đến với ý tưởng về mô hình đào tạo Minerva từ năm 1993 khi những phương tiện công nghệ ngày nay chưa hề tồn tại. Vào lúc đó, mô hình Minerva khó lòng thực hiện được. Tuy vậy, mô hình này chưa bao giờ nảy sinh như là một ý tưởng dựa trên công nghệ. Nó là ý tưởng về một chương trình đào tạo hoàn thiện.





Tôi nghĩ sai lầm lớn nhất của các trường ĐH là đặt vấn đề liệu chúng ta có thể sử dụng công nghệ như thế nào cho việc đào tạo, thay vì lẽ ra trước hết phải đặt câu hỏi các trường nên làm gì cho sinh viên xét về mặt sự phạm; các trường muốn sinh viên biết những gì? Nếu muốn nghĩ tới việc cải cách GD ĐH, ta không thể bắt đầu từ những hạn chế của nó, mà phải bắt đầu từ một lý tưởng, từ đó ta sẽ tính xem phải có những điều kiện gì để lý tưởng đó có thể trở thành hiện thực.

Từ 2012 đến nay Minerva đã cập nhật hạ tầng kỹ thuật của mình như thế nào?

Trong mấy tháng đầu chúng tôi chẳng có chút dữ liệu nào về việc sinh viên đã học hành ra sao trong lớp, nhưng chúng tôi đã sớm nhận ra rằng có những người nói nhiều hơn người khác. Vì thế chúng tôi xây dựng một

thước đo tự động đếm số giây mỗi sinh viên phát biểu trong lớp. Giờ đây, khi giáo sư có thể giao tiếp với từng sinh viên qua màn hình của họ, màn hình của từng sinh viên sẽ biến thành màu xanh, đỏ, vàng để báo hiệu cho giáo sư biết mức độ tham gia tương tác của từng người và điều chỉnh cho phù hợp. Nhờ vậy công việc của họ dễ dàng hơn.

Minerva xuất hiện với tư cách là đối tác của Kect Graduate Institute (KGI). Tại sao KGI?

Trước hết là vì chúng tôi muốn chắc chắn rằng Minerva có thể cấp bằng được kiểm định. Chúng tôi không thể làm được điều này nếu không liên kết với một cơ sở đào tạo đã được kiểm định. Hai là vì, Minerva xuất hiện từ chỗ chẳng có gốc gác nào cả, chúng tôi muốn mọi người hiểu rằng chúng tôi đang ở trong một quan hệ đối tác đúng đắn. Với tư cách là thành viên của Claremont

College, KGI là người dẫn đầu về giáo dục ứng dụng. Quan hệ này cho chúng tôi uy tín ban đầu cho những thứ mà chúng tôi dự định sẽ làm.

Giảng viên Minerva có biên chế chăng?

Không hề. Không còn nghi ngờ gì về việc biên chế là căn bệnh ung thư của các trường. Quả là có vấn đề khi người ta cột hai vấn đề biên chế và tự do học thuật vào với nhau, trong khi hai thứ đó chẳng có liên quan gì với nhau cả. Tôi hiểu rằng các trường có biên chế là để các giáo sư có thể nghiên cứu những thứ chưa mài ra tiền được trong vòng 20 năm chẳng hạn, nhưng cái phần 'ung thư' là ở chỗ biên chế không có tương quan gì với giáo dục cả. Một giáo sư có thể nghiên cứu giỏi, giảng dạy rất tốt, và vẫn có biên chế.

Tôi đã nhiều lần nêu lên rằng giáo sư nên có hai phần lương

khác nhau: một cho nghiên cứu, và một cho giảng dạy. Các trường có thể xây dựng bất cứ chính sách nào họ muốn về mặt nghiên cứu, nhưng những chính sách đó không nên đặt một gánh nặng lên phía đào tạo. Giảng viên cần được tập huấn và đánh giá, nếu sinh viên của họ không học, thì họ nên bị sa thải.

Tôi cũng tin rằng sinh viên nên được thấy các giáo sư của họ đã dành bao nhiêu thời gian cho việc nghiên cứu, và nhận thức rõ là họ đang trả tiền cho việc đó! Các trường ĐH không thể vừa nói rằng việc đào tạo là



rất quan trọng vừa giả đò là việc đó không quan trọng bằng cách dùng tiền của sinh viên để bao cấp cho hoạt động nghiên cứu. Điều đó quả là vô lý!

Vậy thì, chính sách giảng viên của ông là như thế nào?

Ở Minerva, chúng tôi giữ cho hai việc nghiên cứu và đào tạo tách ra, bởi vì học phí là để dành



cho việc giảng dạy chứ không phải cho việc nghiên cứu. Chúng tôi mong đợi các giáo sư của mình tích cực nghiên cứu và tham gia các hoạt động tư vấn, và họ có thể giữ lại các khoản tài trợ hay thù lao cho những việc đó.

Minerva thu học phí 12.500 USD một năm và phí ăn ở phục vụ là 16.950 USD. Ông có cấp học bổng?

Học phí của chúng tôi ít hơn 20% so với các trường truyền thống, dù vậy 81% sinh viên của chúng tôi được hỗ trợ tài chính. Chúng tôi cam đoan không sinh viên nào phải ra trường với một khoản nợ hơn 20 ngàn USD. Tất cả sinh viên của chúng tôi đều làm việc. Nợ học phí không phải là cái gì quá tệ nếu nó đừng quá lớn. Vì sinh viên của chúng tôi đến từ nhiều nước, tiền vé máy bay là trách nhiệm của người học.

Ông đo lường mức độ thành công của mô hình Minerva bằng cách nào?


Chúng tôi đo bằng tỉ lệ hoàn thành khóa học cho đến lúc tốt nghiệp. Đến nay, tỉ lệ đó là 90%. Hơn thế nữa, chúng tôi đo bằng mức lương của sinh viên Minerva sau khi họ tốt nghiệp. Chúng tôi xem xét chất lượng của những cơ hội mà họ có thể giành được. Chúng tôi muốn biết rằng liệu sinh viên Minerva không những có những cơ hội ngang bằng với sinh viên của những trường tốt nhất trên thế giới mà thậm chí còn giành được những cơ hội tốt hơn thế nữa?

Ông nghĩ những trường dạy quản trị kinh doanh khác có thể học được gì từ mô hình Minerva?

Đó chính là chương trình đào tạo. Nếu bạn làm một việc gì đó theo cách bạn đang làm, bởi vì ai cũng làm theo cách đó, thì nghĩa là bạn chưa học được bài học vỡ lòng về kinh doanh. Trong kinh doanh, những người bắt chước không bao giờ trở thành kẻ thống trị- chỉ những người sáng tạo mới làm được điều đó. Trong giáo dục ĐH, đổi mới không phải là vấn đề hệ thống truyền đạt hay là về cái chuông, cái còi, mà là về tư duy: hãy nghĩ lại về những gì bạn muốn mang đến cho người học!

Nguồn: Tạp chí BizEd số 6, tháng 12.2016, trang 21-23.

Quý độc giả có thể đọc các bản tin trước đây tại một trong ba trang web: www.cheer.edu.vn (mục Bản tin trong Menu); www.ntf.edu.vn (mục Bản tin Giáo dục Quốc tế ngay trang chủ), và www.lypham.net (mục Bản tin trên menu). Bản tin này ra hai tháng một lần và gửi qua email miễn phí. Quý vị muốn nhận được bản điện tử xin vui lòng gửi một email về địa chỉ cheer@ntf.edu.vn để đăng ký.

The image features a light blue textured background with several white paper airplanes in flight. In the foreground, an open book with white pages and a green cover is visible, resting on a wooden surface. The text is centered on the book's pages.

Chịu trách nhiệm xuất bản: PGS. TS Nguyễn Mạnh Hùng

Biên tập: TS. Nguyễn Tuấn Anh

Cố vấn chuyên môn: PGS.TS. Nguyễn Hữu Chí

Trình bày: Phạm Thanh Tâm

Mọi chi tiết xin liên hệ: Trung tâm Nghiên cứu và Đánh giá GDĐH,

Trường ĐH Nguyễn Tất Thành

298A Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP. HCM

ĐT: 39402810 - Email: cheer@ntt.edu.vn

Website: www.cheer.edu.vn

TÀI LIỆU LƯU HÀNH NỘI BỘ - Tháng 02 năm 2017